

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 80/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T – sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

• **Bị đơn:** Ông Phan Văn T1 – sinh năm: 1988.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ hiện nay: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Phan Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi 01 con chung chưa thành niên tên Phan Anh T2, sinh ngày – 24/4/2007. Ông Phan Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi do bà T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo thỏa thuận nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0003658 ngày 01/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà T được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn tại Hải;
- Lưu./.

Nguyễn Thị Huế

